TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHỔ YÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Bản án số:60/2021/HSST
Ngày:22/4/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Thu Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Hải.

2. Ông Bùi Quý Minh Ánh.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Hà Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên , tỉnh Thái Nguyên .

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên , tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Ông Đào Việt Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên , tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số : 53/2021/TLST- HS ngày 25 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2021/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo

Ôn Văn V; tên gọi khác: Không; sinh năm 1974; tại PY - Thái Nguyên; trú tại: Xóm CL, xã PT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ôn Văn Đ (đã chết) và bà Kiều Thị X (đã chết); có vợ là Tôn Thị Kim O, vợ chồng bị cáo có hai con chung (con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012).

Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 111/HSST ngày 26/10/2017 của Toà án nhân dân thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Ôn Văn V 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng; về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo V 3.000.000đồng; về án phí bị cáo phải nộp 200.000đồng. Đến ngày 04/01/2021 V mới chấp hành xong hình phạt bổ sung và án phí.

Bị cáo không bị giam giữ, tạm giam, được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã PT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại phiên tòa).

* Người làm chứng:

1- Anh Ôn Văn T, sinh năm 1974;

2- Anh Trần Văn T, sinh năm 1992;

3- Anh Trần Văn H, sinh năm 1989;

4- Anh Trần Văn H, sinh năm 1988;

5- Anh Trần Văn Th, sinh năm 1986;

6- Ông Trần Văn N, sinh năm 1960;

7- Anh Ôn Thành K, sinh năm 1968;

8- Anh Phạm Văn M, sinh năm 1972;

Đều trú tại: Xóm CL, xã PT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên (đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 30/12/2020, Ôn Văn V, Trần Văn T và Ôn Văn T ăn cơm tại nhà của T. Sau khi ăn uống xong T, V và T rủ nhau đến nhà Trần Văn Th là em trai của T để đánh bạc, vì vợ chồng Th bỏ nhau nên Th thường xuyên không có nhà. T, T và V vào bếp nhà T, T lấy một bộ bài tú lơ khơ ở trên nóc tủ bếp nhà Tn, cả ba ngồi trên chiếu đã được chải sẵn dưới nền nhà và sử dụng bộ bài tú lơ khơ gồm 49 quân để đánh bạc, hình thức đánh Liêng, sát phạt nhau bằng tiền Việt nam đồng. Khi T, T và V đang đánh bạc thì Trần Văn H đến tham gia đánh bạc cùng, đánh bạc được một lúc thì H thua hết 30.000đ, H về nhà còn T, V và T tiếp tục đánh bạc, khi các đối tượng đang đánh bạc thì Trần Văn H là anh ruột của T gọi điện cho T hỏi "đang ở đâu", T trả lời "đang ở nhà Th". Sau đó H đến và tham gia đánh bạc cùng T, Vượng và T. Sau khi về nhà, H tiếp tục sang nhà Th vay tiền các đối tượng này để đánh bạc nhưng không ai cho H vay tiền, H ở lại xem một lúc rồi về nhà. Các đối tượng đánh bạc đến 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an xã PT phát hiện lập biên bản sự việc, tạm giữ toàn bộ vật chứng gồm: 1.420.000đ (một triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 49 quân bài tú lơ khơ và 01 chiếc chiếu nhựa. Quá trình làm việc, H bỏ chạy nhưng sau đó đã quay lại khai nhận hành vi đánh bạc của mình..

Về hình thức đánh bạc các đối tượng quy ước như sau: Các đối tượng tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh Liêng ngồi thành vòng tròn trên chiếc chiếu nhựa ở gian nhà bếp của Trần Văn Th (riêng H ngồi trên ghế) sử dụng bộ bài tú lơ khơ gồm 49 quân bài làm dụng cụ để đánh bạc, các đối tượng quy ước số tiền đặt cược tối thiểu của một người chơi ở mỗi ván bạc là 10.000đ, số tiền đặt cược tối đa là 50.000đ, cách thức đánh Liêng như sau: Trước khi bắt đầu chia bài, tất cả người chơi trong bàn phải bỏ ra một số tiền bằng nhau, mỗi người 10.000đ gọi là tiền sàn, bắt đầu ván bạc mỗi người chơi sẽ được chia 03 quân bài và sau khi xem cần phải giữ bí mật, không được cho người khác xem bài của mình. Sau khi biết được bài của mình, người chơi sẽ có các lựa chọn như sau, úp bài: nếu cảm thấy bài của mình quá yếu, không thể thắng, người chơi có thể chọn úp bài. Nếu úp bài người chơi sẽ bị mất số tiền cược ban đầu và kết thúc ván bài tại đó; Theo là đặt tiền cược đúng bằng số tiền của người ở cửa trên đặt; Tố là đặt thêm tiền cược cao hơn số tiền của những người cửa trên đã đặt (trong luật chơi Liêng mỗi ván bài chỉ tố một vòng duy nhất); Tất tay là đặt cược toàn bộ số tiền mình đang có nếu cảm thấy bài của mình mạnh và cơ hội thắng rất cao. Sau khi mọi

người đặt tiền cược, người nào có bộ bài có giá trị cao nhất sẽ là người thắng cược, về giá trị của bộ bài sẽ được tính từ cao đến thấp theo thứ tự là: Sáp, liêng, điểm, trong đó sáp là bộ ba lá bài giống nhau, ví dụ ba lá bài 6 thì gọi là sáp 6. Nếu hai người cùng có sáp thì người nào có sáp cao hơn sẽ thắng, thứ tự các lá bài từ bé đến lớn là: 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A; Liêng là ba lá bài liên tiếp nhau, ví dụ: 2, 3, 4, liêng cao nhất là Q, K, A và thấp nhất là A, 2, 3 khi những người chơi khác đều có liêng thì ai có liêng cao hơn sẽ thắng, khi có hai liêng bằng nhau thì sẽ tìm ra quân bài có chất cao nhất để so sánh, chất cao nhất trong bài liêng là rô, sau đó đến cơ, tép, bích; Điểm được tính khi bài không có sáp, liêng thì bắt đầu tính đến điểm, cách tính như sau: Lấy tổng điểm của ba quân bài chia cho 10, số dư sau khi chia sẽ ra điểm, trong đánh liêng điểm sắp xếp từ cao xuống thấp là 9, 8, 7, 6, 5, 4, 3, 2, 1, 0. Các quân bài 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 được tính với số điểm tương ứng là 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, quân A được tính là 1 điểm, các quân bài 10, J, Q, K đều được tính là 0 điểm. Khi hai đối thủ bằng điểm thì so sánh quân bài có chất cao nhất. Nếu cùng chất thì so sánh quân, quân từ thấp đến cao là 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A

Vật chứng thu giữ: 1.420.000đ, 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 49 quân bài và 01 chiếc chiếu nhựa.

Tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKSPY ngày 24/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Ôn Văn V về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra: Bị cáo khai ngày 30/12/2020 tại gia đình của Nguyễn Văn Th ở xóm CL, xã PT, thị xã PY đã tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh Liêng, sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng. Những người tham gia đánh bạc hôm đó gồm: bị cáo Ôn Văn V, Trần Văn T và Ôn Văn T, Trần Văn H, Ôn Văn H. Hôm đó bị cáo có hơn 300.000đồng để sử dụng vào việc đánh bạc còn những đối tượng trên mỗi người cũng có vài trăm nghìn để sử dụng vào việc đánh bạc. Khi bị bắt quả tang vật chứng thu giữ trên chiếu bạc được 1.420.000đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ có 49 quân và 01 chiếc chiếu nhựa.

Kết thúc thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ôn Văn V phạm tội "Đánh bạc". Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Ôn Văn V từ 06 đến 09 tháng tù; về hình phạt bổ sung: phạt bị cáo V từ 10.000.000đ đến 12.000.000đồng để sung quỹ Nhà nước; về vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.420.000đ; tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 49 quân bài và 01 chiếc chiếu nhựa; về án phí: bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận gì, nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã PY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn tự nguyện, khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được... Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để khẳng định: Hồi 22 giờ 30 phút ngày 30/12/2020, tại gian nhà bếp của Trần Văn Th ở xóm CL, xã PT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên các đối tượng: Ôn Văn V, Ôn Văn T, Trần Văn T, Trần Văn H và Trần Văn H đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh Liêng được thua bằng tiền, thu giữ trên chiếu bạc: 1.420.000đ (Một triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Các đối tượng tham gia đánh bạc đều xác định số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 1.420.000đ. Số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc dưới 5.000.000đồng (năm triệu) đồng. Quá trình điều tra đã xác định: Ôn Văn T, Trần Văn T, Trần Văn H, Trần Văn H đều chưa có tiền án, tiền sự nên hành vi của T, T, H và H không cấu thành tội phạm, Công an thị xã PY đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Riêng Ôn Văn V ngày 27/06/2017 có hành vi "Đánh bạc" bị Tòa án nhân dân thị xã PY xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, 18 tháng thử thách (Phạt bổ sung 3.000.000đ và án phí 200.000đ) tại Bản án số 111/HSST ngày 26/10/2017. Đến ngày 04/01/2021 (sau khi phạm tội) V mới chấp hành xong hình phạt bổ sung và án phí nên chưa được xóa án tích. Vì vậy hành vi, ý thức nêu trên của Ôn Văn V đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Do đó bản Cáo trạng số: 60/CT-VKSPY ngày 24/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo V về tội danh và điều luật đã viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nội dung Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

1. "Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này... mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

Khoản 3: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đồng đến 50.000.000đồng".

[4]. Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho

xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự tại địa phương. Do đó việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt : Bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động, do muốn kiếm tiền một cách nhàn hạ nên đã dẫn bị cáo đến việc phạm tội. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trước Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, nên cho bị có được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử thấy: Mặc dù bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, xong bị cáo đã có tiền án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích (đây không phải là tình tiết tặng nặng vì đã được xác định là tình tiết định tội) xong cũng thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian vừa đủ thì mới có thể cải tạo bị cáo thành công dân tốt được.

Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên tại phiên tòa là phù hợp, được chấp nhận.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội nhằm mục đích vụ lợi nên cần phạt bị cáo một khoản tiền nhất định để sung quỹ Nhà nước.

[9]. Về vật chứng của vụ án: Số tiền 1.420.000đ thu giữ trên chiếu bạc là tiền các đối tượng dùng để đánh bạc, là tiền thu lợi bất chính, nên cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 49 quân bài và 01 chiếc chiếu nhựa là vật chứng của vụ án và không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước theo quy định tại Điều 136 BLTTHS và Nghị Quyết 326/ 2016 /UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[11]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331,333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên bố bị cáo Ôn Văn V phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Ôn Văn V 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS phạt bị cáo Ôn Văn V 12.000.000đồng (mười hai triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 1.420.000đ (một triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu A2 ghi 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 49 quân bài ; 01 chiếc chiếu nhựa.

(Tình trạng vật chứng như biên giao nhận giữa Cơ quan Điều tra Công an thị xã Phổ Yên và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 25/3/2021 và ủy nhiệm chi số 66 ngày 30/3/2021).

5. Về án phí: Áp dụng các Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Ôn Văn V phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKDND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã PY;
- Công an thị xã PY;
- Thi hành án hs;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Chi cục THADS thị xã PY;
- UBND xã PT;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- *Lưu HS, VP*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký tên)

Hà Thị Thu Thủy